

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 xã Sơn Tịnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN TỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hoá - Xã hội xã tại Phiếu đề xuất số 230/ĐX-VHXX ngày 24/7/2025;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 xã Sơn Tịnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã; Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã, các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- PCVP;
- Lưu: VT, VHXX (Tháo).



**Đặng Xuân Trung**

## **KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính năm 2025 xã Sơn Tịnh**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 334/QĐ-UBND  
ngày 24/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tịnh)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi;

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

c) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về cải cách hành chính (CCHC), tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức trong triển khai, thực hiện các nội dung trọng tâm CCHC trên địa bàn xã nhằm cải cách tổ chức bộ máy, cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công, giảm phiền hà, thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của địa phương; tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về CCHC.

#### **2. Yêu cầu**

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng phòng, ban ngành, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của cấp trên.

b) Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng kế hoạch chi tiết, bố trí nguồn lực, tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị mình; Các nhiệm vụ, giải pháp CCHC phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của phòng, ban ngành, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2025.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá - Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Kế hoạch CCHC của xã ban hành trước ngày 25/7/2025; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra một số phòng, ban ngành, đơn vị thuộc UBND xã; các Kế hoạch tự kiểm tra của phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

c) Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 xã Sơn Tịnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.

### **2. Cải cách thể chế**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng, ban ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

b) Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được giao quy định chi tiết tại các luật, nghị quyết của Quốc hội.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã và các phòng, ban ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã.

- Sản phẩm: Báo cáo, Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025

d) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND do cấp xã ban hành đã hết hiệu lực, tham mưu cho HĐND hoặc UBND xã ban hành văn bản ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để thực hiện công bố theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế HĐND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Công văn, báo cáo và các văn bản xử lý.

đ) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng, ban ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025.

e) Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã.
- Sản phẩm: Các Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã; các Kế hoạch thực hiện của các phòng, ban ngành; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành; Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm:

+ Kế hoạch của các phòng, ban ngành về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC được Chủ tịch UBND xã giao; báo cáo của các phòng, ban ngành về kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trình UBND xã (qua Trung tâm hành chính công xã).

+ Sáng kiến cải cách TTHC đối với từng lĩnh vực được rà soát của Chủ tịch UBND xã (các phòng, ban ngành xã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu, trình Chủ tịch UBND xã) (nếu có).

- + Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025, ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

c) Triển khai thực hiện rà soát, thống kê TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban

hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Sản phẩm: TTHC nội bộ được thống kê, công bố, cập nhật, công khai.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm, theo Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

d) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện:
  - + Trung tâm phục vụ hành chính công xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc công khai kết quả đánh giá trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.
  - + Các phòng, ban ngành xã thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện giải trình và xin lỗi người dân theo đúng quy định.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.

e) Thường xuyên thống kê, cập nhật để thực hiện công bố danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm phục vụ hành chính công xã kiểm soát chất lượng về hình thức, nội dung công bố danh mục và quy trình nội bộ.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

g) Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã; Trang thông tin điện tử của xã; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và các hình thức khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

h) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và Chỉ thị số: 27/CT-TTg ngày 27/10/2023, 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ giao thực hiện trong năm 2025.

i) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

k) Triển khai, tổ chức đánh giá mức độ hài lòng trong việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã phối hợp với các phòng, ban ngành, đơn vị làm việc tại Trung tâm; tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện TTHC.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; Báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm

l) Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC, thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Cơ quan phối hợp: Trung tâm phục vụ hành chính công xã hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện từng cơ quan, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

m) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm phục vụ hành chính công xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.
- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; hồ sơ trực tuyến, giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

n) Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận Một cửa và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Cơ quan phối hợp, theo dõi: Trung tâm phục vụ hành chính công xã.
- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

o) Tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hoặc liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết TTHC.

- Cơ quan chủ trì thực hiện tiếp nhận: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng, ban ngành xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của cấp có thẩm quyền.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

c) Tiếp tục rà soát, bổ sung, ban hành lại quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

d) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của cấp có thẩm quyền.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

đ) Triển khai thực hiện các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Công văn, Kế hoạch của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

a) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025 ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện vào tháng 11 năm 2025.

b) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của xã; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá - Xã hội xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành xã.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã ban hành các kế hoạch; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian thực hiện: ban hành kế hoạch và triển khai trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương

không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra; các văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2025 theo thẩm quyền.

## **6. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế xã.
- Sản phẩm: Công văn, Báo cáo
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

b) Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

c) Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2025 đảm bảo theo quy định:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

d) Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026-2028.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

đ) Xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

### **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

a) Tổ chức phát động Phong trào "bình dân học vụ số".

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành; đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Tổ chức Lễ Phát động.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

b) Ban ngành hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Sơn Tịnh năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số.
- Thời gian hoàn thành: Quý III năm 2025 (theo tiến độ của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số).

c) Ban ngành hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã năm 2026:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các phòng, ban ngành thuộc xã, các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này và lồng ghép trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các phòng, ban ngành, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra.

3. Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm hướng dẫn các phòng, ban ngành, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

4. Phòng Văn hoá - Xã hội xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các phòng, ban ngành, đơn vị báo cáo UBND xã để theo dõi, chỉ đạo.

5. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC của xã, nhất là về cải cách TTHC, chuyển đổi số; tăng cường phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về CCHC để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC xã năm 2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các phòng, ban ngành xã, các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã*) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

---